

Số: /KH-UBND

Lam Vỹ, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện một số nội dung về giáo dục và đào tạo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Lam Vỹ

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1437/QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Công văn số 3185/BGDĐT-KHTC của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục và đào tạo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 3597/KH-SGDĐT ngày 06/7/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên về triển khai thực hiện một số nội dung về giáo dục và đào tạo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của UBND xã Lam Vỹ và tình hình thực tế phát triển giáo dục trên địa bàn, UBND xã Lam Vỹ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh Thái Nguyên, Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026-2030 thành các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã Lam Vỹ.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của UBND xã, các cơ sở giáo dục, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng trong việc triển khai đồng bộ các nhiệm vụ phát triển giáo dục, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo điều kiện để mọi người dân được tiếp cận giáo dục bình đẳng, học tập suốt đời.

- Huy động, lồng ghép và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, bảo đảm điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông và Chương trình giáo dục mầm non theo lộ trình.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ sở giáo dục trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình mục tiêu quốc gia; góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển bền vững địa phương.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải bảo đảm thống nhất, đồng bộ, phù hợp với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã Lam Vỹ và các Chương trình mục tiêu quốc gia đang thực hiện trên địa bàn.

- Các nhiệm vụ được triển khai phải đúng chức năng, nhiệm vụ của UBND xã và các cơ sở giáo dục; bảo đảm rõ người chủ trì, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ và rõ kết quả thực hiện.

- Việc rà soát, đề xuất đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học phải căn cứ nhu cầu thực tế của từng cơ sở giáo dục; ưu tiên các hạng mục cấp thiết, phục vụ trực tiếp hoạt động dạy học, chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em và học sinh.

- Đẩy mạnh phân cấp, tăng cường phối hợp giữa UBND xã với các cơ quan chuyên môn của tỉnh, các cơ sở giáo dục, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện; bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả trong quản lý, sử dụng các nguồn lực.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong quá trình triển khai.

II. QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN VÀ MỤC TIÊU

1. Quan điểm, nguyên tắc thực hiện

- Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phải bảo đảm bám sát chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo; đồng thời phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã Lam Vỹ.

- Phát triển giáo dục là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị; huy động sự tham gia của các cơ sở giáo dục, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, doanh nghiệp, cộng đồng và Nhân dân nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nguồn nhân lực và xây

dựng xã hội học tập.

- Việc đầu tư, hỗ trợ phải bảo đảm đúng đối tượng, đúng mục tiêu, có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên các trường học còn khó khăn, khu vực có đông học sinh dân tộc thiểu số, học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng yếu thế.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý giáo dục; phát huy hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn.

- Thực hiện đồng bộ giữa đầu tư cơ sở vật chất với nâng cao chất lượng đội ngũ, đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lành mạnh.

2. Mục tiêu đến năm 2030

Đến năm 2030, phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

- Hoàn thành các nội dung, tiêu chí về giáo dục và đào tạo thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, giáo dục bắt buộc và xóa mù chữ trên địa bàn xã.

- Phấn đấu 100% phòng học tại các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn được kiên cố; tiếp tục rà soát, đề xuất đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, phòng học, phòng học bộ môn, phòng chức năng, thư viện, công trình vệ sinh, công trình nước sạch, trang thiết bị dạy học và hạ tầng, thiết bị phục vụ chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông.

- Nâng cao chất lượng giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; từng bước thu hẹp khoảng cách về điều kiện học tập và chất lượng giáo dục giữa các nhóm đối tượng; triển khai hiệu quả các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non và học sinh dân tộc thiểu số; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách hỗ trợ đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật và các đối tượng được hưởng chính sách theo quy định.

- Phát triển giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên và học tập suốt đời; phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng; phối hợp triển khai đào tạo nghề cho lao động nông thôn, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và lao động vùng đồng bào dân tộc thiểu số, gắn với nhu cầu sử dụng lao động, giải quyết việc làm và khởi nghiệp tại địa phương.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên các cơ sở giáo dục; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học; khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục; nâng cao chất lượng kiểm định giáo dục, duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện công khai trong hoạt động giáo dục theo quy định.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

Thực hiện các nội dung về giáo dục và đào tạo đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

1. Rà soát, đề xuất đầu tư và nâng cao điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

- Tổ chức rà soát hiện trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn; tổng hợp nhu cầu, đề xuất cấp có thẩm quyền đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp phòng học, phòng học bộ môn, phòng chức năng, thư viện, bếp ăn, công trình vệ sinh, công trình nước sạch, sân chơi, bãi tập, hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị dạy học và thiết bị phục vụ chuyên đổi mới; ưu tiên các hạng mục cấp thiết, các cơ sở giáo dục còn khó khăn nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông.

- Đồng thời, tăng cường quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị đã được đầu tư; huy động các nguồn lực hợp pháp để từng bước hoàn thiện điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục.

2. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xây dựng xã hội học tập

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, giáo dục bắt buộc và xóa mù chữ; thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông theo quy định.

- Đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập, phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng; khuyến khích học tập suốt đời; từng bước triển khai các mô hình học tập số, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và học tập phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

3. Phối hợp phát triển giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp

Phối hợp triển khai các chương trình giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên; tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; phối hợp khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động, nhất là lao động nông thôn, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách; tạo điều kiện để người dân dân tộc thiểu số tham gia học nghề, nâng cao kỹ năng nghề, đáp ứng yêu cầu thị trường lao động và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Tăng cường công tác tuyên truyền, huy động học sinh đến trường; kiểm tra, giám sát

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục và đào tạo gắn với các Chương trình mục tiêu quốc gia; nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò của giáo dục trong xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững.

- Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, trường xóm và các lực lượng liên quan tuyên truyền, vận động trẻ em trong độ tuổi đến trường, duy trì sĩ số học sinh, hạn chế tình trạng bỏ học; lồng ghép giáo dục bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và phát triển học tập suốt đời trong cộng đồng.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai các nhiệm vụ tại các cơ sở giáo dục; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp nhằm

nâng cao hiệu quả thực hiện Kế hoạch.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số

- Thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ đối với trẻ em, học sinh là người dân tộc thiểu số và học sinh có hoàn cảnh khó khăn; tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non và học sinh tiểu học; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; quan tâm giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, tư vấn tâm lý học đường, giáo dục thể chất, bảo đảm an toàn trường học và giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật.

- Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

(Nhiệm vụ chi tiết, thời gian thực hiện, phòng chủ trì, đơn vị phối hợp và sản phẩm dự kiến được quy định tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ về giáo dục và đào tạo thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã.

- Chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn, các cơ sở giáo dục và các đơn vị có liên quan rà soát nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; tổng hợp nhu cầu, tham mưu UBND xã đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

- Phối hợp tham mưu triển khai các nhiệm vụ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, xây dựng xã hội học tập, chuyển đổi số, kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, thực hiện các chính sách đối với người học và các nhiệm vụ khác thuộc lĩnh vực giáo dục.

- Định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch; tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền; đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Phòng Kinh tế

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã lồng ghép các nguồn vốn thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định.

- Chủ trì hoặc phối hợp triển khai các nội dung liên quan đến giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đào tạo nghề cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và lao động vùng đồng bào dân tộc thiểu số; gắn đào tạo nghề với nhu cầu sử dụng lao động, giải quyết việc làm, phát triển sản xuất và giảm nghèo bền vững.

- Phối hợp thực hiện các hoạt động khuyến học, khuyến nghề, phát triển nguồn nhân lực, góp phần nâng cao chất lượng lao động và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ sở giáo dục rà soát hiện trạng cơ sở vật chất trường học; tham mưu UBND xã đề xuất đầu tư xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp phòng học, phòng chức năng, công trình vệ sinh, công trình nước sạch, sân chơi, bãi tập và các hạng mục hạ tầng khác phục vụ hoạt động giáo dục theo quy định.

- Phối hợp thực hiện các nội dung về tiêu chí giáo dục trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện các quy định về môi trường, cảnh quan trường học, nước sạch và vệ sinh trường học.

- Phối hợp tham mưu quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, quỹ đất dành cho giáo dục; đề xuất các giải pháp bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất phục vụ phát triển giáo dục trên địa bàn.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu UBND xã chỉ đạo, điều phối hoạt động giữa các phòng chuyên môn và các đơn vị liên quan.

- Phối hợp tổng hợp báo cáo, chuẩn bị nội dung phục vụ các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết và kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch theo chỉ đạo của UBND xã.

5. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

- Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại đơn vị; tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý; chủ động rà soát nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực được giao.

- Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, chuyển đổi số, kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với trẻ em, học sinh theo quy định.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị gửi UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp theo quy định.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục và đào tạo; tích cực tham gia xây dựng xã hội học tập, khuyến học, khuyến tài, xã hội hóa giáo dục.

- Phối hợp vận động trẻ em trong độ tuổi đến trường, duy trì sĩ số học sinh, hạn chế tình trạng bỏ học; huy động các nguồn lực hợp pháp hỗ trợ phát triển giáo dục và chăm lo học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

7. Các thôn trên địa bàn xã

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục trong công tác tuyên truyền, vận động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số, thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng xã hội

học tập tại cộng đồng.

- Phối hợp rà soát nhu cầu học nghề, học tập suốt đời của người dân; tham gia triển khai các nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia liên quan đến giáo dục theo kế hoạch của UBND xã.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ các nguồn sau:

+ Nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia được cấp có thẩm quyền phân bổ theo quy định.

+ Ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước và khả năng cân đối hằng năm của địa phương.

+ Nguồn lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu, chương trình hỗ trợ có liên quan.

+ Nguồn xã hội hóa, tài trợ, viện trợ, đóng góp tự nguyện của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công, đấu thầu, quản lý tài sản công và các quy định pháp luật có liên quan.

- Hằng năm, trên cơ sở nhiệm vụ được giao, các đơn vị chủ động rà soát nhu cầu, xây dựng dự toán kinh phí, đề xuất danh mục nhiệm vụ, hạng mục đầu tư, mua sắm trang thiết bị và gửi về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, phối hợp với công chức Tài chính - Kế toán tham mưu UBND xã báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí theo quy định.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ cấp thiết nhằm duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, chuyển đổi số, tăng cường điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn, nhất là các trường còn khó khăn, có đông học sinh dân tộc thiểu số và học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Chế độ báo cáo

- Phòng Văn hóa - Xã hội là đầu mối giúp UBND xã theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

- Các cơ sở giáo dục căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện; định kỳ 06 tháng (trước ngày 10 tháng 6), hằng năm (trước ngày 10 tháng 12) và khi có yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất gửi về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh những vấn đề vượt thẩm quyền giải quyết, các cơ sở giáo dục, các đơn vị liên quan kịp thời báo cáo UBND

xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, chỉ đạo hoặc tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết.

- Việc kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch được lồng ghép với các chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của UBND xã và của ngành Giáo dục nhằm bảo đảm việc thực hiện Kế hoạch đúng mục tiêu, tiến độ, nội dung, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung giáo dục và đào tạo thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Lam Vỹ. UBND xã yêu cầu Trưởng các phòng chuyên môn thuộc UBND xã, Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục, Trưởng thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động, nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo UBND xã theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để được hướng dẫn, giải quyết hoặc tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy xã (báo cáo);
- Thường trực HĐND xã (báo cáo);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ma Văn Quyết

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC CÁC
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2026-2030 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ LAM VỸ
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 7 năm 2026 của UBND xã Lam Vỹ)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm/Kết quả	Chỉ tiêu theo dõi
I	Hoàn thành các tiêu chí giáo dục thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới					
1	Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng chuyên môn, các trường học	2026	Kế hoạch	Ban hành đúng thời gian
2	Rà soát việc thực hiện tiêu chí giáo dục trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế; các trường học	Hàng năm	Báo cáo	100% trường được rà soát
3	Duy trì phổ cập giáo dục mầm non	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các trường mầm non	Hàng năm	Hồ sơ phổ cập	Duy trì đạt chuẩn
4	Duy trì phổ cập giáo dục tiểu học	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các trường TH	Hàng năm	Hồ sơ phổ cập	Duy trì mức độ đạt chuẩn
5	Duy trì phổ cập giáo dục THCS	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các trường THCS	Hàng năm	Hồ sơ phổ cập	Duy trì mức độ đạt chuẩn
6	Duy trì kết quả xóa mù chữ	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trung tâm HTCĐ	Hàng năm	Báo cáo	Duy trì đạt chuẩn
7	Rà soát hiện trạng phòng học, phòng chức năng	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế	Hàng năm	Báo cáo	100% trường được rà soát
8	Tổng hợp nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các trường học	Hàng năm	Danh mục đề xuất	Báo cáo UBND xã
9	Đề xuất đầu tư, cải tạo phòng học, phòng chức năng, thư viện, nhà vệ sinh, nước sạch	UBND xã	Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã	Theo kế hoạch	Hồ sơ đề xuất	Đủ hồ sơ theo quy định

10	Đầu tư, bổ sung thiết bị dạy học và thiết bị chuyển đổi số	UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội, các trường học	Theo kế hoạch	Danh mục mua sắm	Theo nguồn vốn được giao
11	Kiểm định chất lượng giáo dục	Các trường	Phòng Văn hóa - Xã hội	Theo chu kỳ	Hồ sơ kiểm định	Theo kế hoạch
12	Xây dựng, duy trì trường đạt chuẩn quốc gia	Các trường	Phòng Văn hóa - Xã hội	Giai đoạn 2026-2030	Hồ sơ	Theo kế hoạch của tỉnh
II	Thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững					
13	Thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các trường học	Thường xuyên	Báo cáo	100% đối tượng đủ điều kiện được hưởng
14	Rà soát học sinh nghèo, cận nghèo, có hoàn cảnh khó khăn	Các trường học	Các thôn	Hàng năm	Danh sách	Đúng đối tượng
15	Tăng cường công tác huy động học sinh đến trường	Các trường học	MTTQ, các đoàn thể	Thường xuyên	Báo cáo	Giảm tỷ lệ bỏ học
16	Tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS	Các trường THCS	Phòng Văn hóa - Xã hội	Hàng năm	Báo cáo	100% học sinh lớp 9 được tư vấn
17	Phối hợp đào tạo nghề cho lao động nông thôn	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội	Theo kế hoạch	Báo cáo	Theo chỉ tiêu cấp trên giao
18	Phát huy hiệu quả Trung tâm học tập cộng đồng	Phòng Văn hóa - Xã hội	TTHTCĐ, các tổ chức đoàn thể	Hàng năm	Báo cáo	Theo kế hoạch hoạt động
III	Thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN					
19	Thực hiện đầy đủ chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các trường học	Thường xuyên	Báo cáo	100% đối tượng được hưởng
20	Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học DTTS	Các trường học	Phòng Văn hóa - Xã hội	Hàng năm	Báo cáo	Theo kế hoạch chuyên môn
21	Giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật	Các trường học	Trạm Y tế	Thường xuyên	Báo cáo	100% học sinh được hỗ trợ

22	Rà soát nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất vùng khó khăn	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế	Hàng năm	Báo cáo	100% trường được rà soát
23	Bổ sung thiết bị dạy học phục vụ vùng DTTS	UBND xã	Các phòng chuyên môn, các trường học	Theo kế hoạch	Hồ sơ	Theo nguồn vốn
24	Bồi dưỡng năng lực đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các trường học	Hàng năm	Báo cáo	100% tham gia theo kế hoạch
25	Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và khai thác CSDL ngành	Các trường học	Phòng Văn hóa - Xã hội	Thường xuyên	Báo cáo	100% trường triển khai
IV	Kiểm tra, giám sát và đánh giá					
26	Kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch	UBND xã	Các phòng chuyên môn	Hàng năm	Biên bản	Ít nhất 01 cuộc/trường/năm (theo kế hoạch kiểm tra)
27	Đôn đốc, hướng dẫn thực hiện	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các đơn vị	Thường xuyên	Văn bản hướng dẫn	Thực hiện thường xuyên
28	Sơ kết việc thực hiện Kế hoạch	UBND xã	Các đơn vị	Năm 2028	Báo cáo sơ kết	Hoàn thành đúng thời hạn
29	Tổng kết giai đoạn 2026-2030	UBND xã	Các đơn vị	Năm 2030	Báo cáo tổng kết	Hoàn thành đúng thời hạn
30	Tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các đơn vị	6 tháng, hàng năm	Báo cáo	100% đơn vị gửi báo cáo đúng hạn